TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM GIÀNG** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2024/HS-ST
Ngày: 06 - 02 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Khuyến.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Miên và bà Nguyễn Thị Hương Giang;

- ***Thư ký phiên tòa*:** Ông Trần Mạnh Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng tham gia phiên tòa*:** Ông Lê Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng; điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng xét xử sơ thẩm trực tuyến, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2024/TLST-HS ngày 26/01/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2024/QĐXXST-HS ngày 26/01/2024, đối với bị cáo:

1. Phan Minh Tr, sinh năm 2001, tại xã E K, huyện K P, tỉnh Đắk Lắk; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn Y V, xã Đ C, huyện C G, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Minh Th, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị Th1, sinh năm 1970; gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 30/10/2019, Công an huyện C G ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Xâm hại sức khỏe người khác" với hình thức phạt tiền, đã chấp hành xong ngày 03/3/2020.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/12/2023 đến ngày 02/01/2024 chuyển tạm giam cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

* *Người chứng kiến*:

1. Anh Chử Hữu Tuấn A - sinh năm 1992. Vắng mặt.

2. Anh Phạm Huy Ch - sinh năm 1999. Vắng mặt.

* **Điểm cầu trung tâm gồm:** Hội đồng xét xử, Kiểm sát viên, Thư ký Tòa án.

* **Điểm cầu thành phần:** Bị cáo Phan Minh Tr; Người hỗ trợ tổ chức phiên tòa: Ông Phạm Hoàng Th - Cán bộ Tòa án huyện Cẩm Giàng và ông Trần Đức L - Cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Minh Tr là đối tượng sử dụng ma túy, loại cần sa từ tháng 11/2023. Do có nhu cầu sử dụng ma túy và bán kiếm lời nên ngày 24/12/2023, Tr đi bộ đến khu vực cổng Khu công nghiệp Đ A gặp và mua của một nam thanh niên khoảng 25 tuổi (không rõ tên tuổi, địa chỉ) 01 túi ma túy cần sa với số tiền 300.000đ, Tr mang túy ma túy về nhà cất giấu và lấy một phần ma túy ra sử dụng. Khoảng 13 giờ ngày 27/12/2023, Tr cất giấu túi ma túy trong người rồi đi nhờ xe môtô của một người không quen biết đến khu vực cổng nghĩa trang thôn V T, xã C V thì gặp đối tượng tự khai tên Nguyễn Văn C, sinh năm 2002, địa chỉ: Khu 2, phường P N L, thành phố H D, tỉnh Hải Dương đang đi xe ôm của anh Chử Hữu T A, sinh năm 1992, trú tại: Khu 8, phường P N L, thành phố H D, tỉnh Hải Dương đến. Tại đây, C hỏi Tr "Có ma túy không, bán cho em 400.000 đồng". Tr trả lời "Chỉ có cỏ" (tức là ma túy cần sa) thì C đồng ý mua. Hồi 13 giờ 15 phút cùng ngày, khi Tr nhận tiền và đưa cho C 01 túi nilon chứa ma túy cần sa thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Hải Dương phối hợp với Công an xã C V, huyện C G phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 01 túi nilon màu trắng, kích thước (5x3)cm trong tay phải C, bên trong chứa các sợi, lá thực vật màu nâu, C khai là túi ma túy vừa mua của Tr; thu giữ trong túi quần bên phải của Tr số tiền 400.000đ (gồm 02 tờ Polime mệnh giá 200.000đ), Tr khai là tiền vừa bán ma túy cho C.

Tại bản Kết luận giám định số 55/KL-KTHS ngày 29/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Các mảnh thực vật khô màu nâu trong túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì, ghi thu của Nguyễn Văn C gửi đến giám định tổng khối lượng là 2,552gam là ma túy, loại cần sa (nằm trong danh mục ID, số thứ tự 1 của Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất). Hoàn trả lại sau giám định là 2,247gam ma túy loại cần sa.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm ma túy trong cơ thể ngày 27/12/2023 của Trạm y tế phường N T, thành phố H D đối với Phan Minh Tr bằng thanh thử ma túy DrugTest 5, kết quả: Que thử xuất hiện 02 vạch T và C ở chân số 1, 3, 4, 5; xuất hiện một vạch C ở chân số 2. Kết luận: Phan Minh Tr dương tính với chất ma túy loại cần sa trong cơ thể.

Tại Cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 26/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo Phan Minh Tr về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Minh Tr phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Phan Minh Tr từ 24 đến 27 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 27/12/2023. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 2,247g ma túy loại cần sa, 01 vỏ nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định; Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 400.000đ (gồm 02 tờ Polime mệnh giá 200.000đ). Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi như nội dung nêu trên, nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng trong vụ án đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Căn cứ xác định bị cáo có tội: Lời khai của bị cáo Phan Minh Tr tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, với lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ kết luận:

Hồi 13 giờ 15 phút, ngày 27 tháng 12 năm 2023, tại khu vực Cổng nghĩa trang thôn V T, xã C V, huyện C G, tỉnh Hải Dương, Phan Minh Tr đã có hành vi bán trái phép 2,552gam ma túy, loại cần sa cho đối tượng tự khai là Nguyễn Văn C với số tiền 400.000đồng mục đích để kiếm lời thì bị Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Hải Dương phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nội dung đã nêu ở trên.

[3]. Bị cáo Phan Minh Tr là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm lưu hành, tàng trữ, mua bán vì có tác hại không chỉ cho sức khỏe của con người mà còn là nguyên nhân gây phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội. Bị cáo đã có hành vi bán trái phép 2,552gam ma túy loại cần sa cho Nguyễn Văn C nhằm mục đích để kiếm lời. Lá cần sa là chất ma túy nằm trong danh mục ID, số thứ tự 1 của Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo về tội

danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm chính sách quản lý độc quyền về trao đổi chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương và xã hội, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng với mục đích tư lợi, bị cáo vẫn thực hiện hành vi của mình với lỗi cố ý, thể hiện ý thức coi thường pháp luật.

[4]. Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Mặc dù bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhưng có nhân thân xấu do đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác (đã được đương nhiên xóa án tích) và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và thể hiện thái độ ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Căn cứ tính chất hành vi phạm tội, nhân thân, thái độ khai báo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Đối với 2,247gam ma túy loại cần sa (là mẫu vật hoàn lại sau giám định), 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định. Đây là các vật chứng thu giữ trong vụ án, là vật cấm tàng trữ, lưu hành và vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy;

Đối với số tiền 400.000đ (gồm 02 tờ Polime mệnh giá 200.000đ) thu giữ của bị cáo Tr là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Số vật chứng trên được xử lý theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 46, điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8]. Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[9]. Các vấn đề khác: Đối với người tự khai là Nguyễn Văn C mua ma túy của Tr, quá trình điều tra không xác định được là ai, ở đâu; anh Chử Hữu T A là người được C thuê chở đến thôn V T, xã C V nhưng không biết việc mua bán ma túy giữa C và Tr nên không có căn cứ xử lý là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phan Minh Tr. Ngày 22/01/2024, Trưởng Công an huyện C G đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 14/QĐ-XLHC là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Minh Tr phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Phan Minh Tr **02** (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 27/12/2023.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

4. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu cho tiêu hủy 2,247gam ma túy loại cần sa (mẫu vật hoàn lại sau giám định), 01 vỏ túi nilon màu trắng kích thước (5x3)cm và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 400.000đ (gồm 02 tờ Polime mệnh giá 200.000đ, số reri OF 21202985 và số reri AG 21779562).

(Số lượng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Giàng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng ngày 30/01/2024).

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phan Minh Tr phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (06/02/2024).

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT- Công an huyện Cẩm Giàng;
- Cơ quan HSNV Công an huyện Cẩm Giàng;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Giàng;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Bùi Ngọc Khuyến